

BẢN THÔNG TIN KỸ THUẬT SẢN PHẨM

KEO ỐP LÁT METALLFIX

KEO DÁN GẠCH ĐÁ GỐC XI MĂNG C1T

MÔ TẢ:

Keo ốp lát METALLFIX là keo dán gạch đóng gói trộn sẵn gốc xi măng, dùng dán gạch cho các loại gạch ceramic, gạch đồng chất (kích thước vừa và nhỏ). Sản phẩm dùng như một lớp keo mỏng hoặc dày cho sàn và tường nội thất có độ ẩm cao như nhà tắm, nhà bếp, ngoại thất có mái che.....

ỨNG DỤNG:

Phù hợp với:

- Hạng mục tường và sàn gạch;
- Gạch Ceramic;
- Gạch xương sứ;
- Ốp Gạch có kích thước cạnh $\leq 800\text{mm}$;
- Lát cho kích thước gạch cạnh $\leq 1200\text{mm}$;
- Các hạng mục trong nhà, ngoại thất có mái che.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM:

- Kháng nấm, kháng ẩm tốt;
- Trộn sẵn ở nhà máy – chất lượng ổn định;
- Khả năng làm việc tốt;
- Tiết kiệm thời gian thi công, chi phí nguyên vật liệu;
- Độ bám dính tốt;
- Gạch có thể điều chỉnh trong vòng 20 phút sau khi thi công;
- Sử dụng linh hoạt cho nhiều hạng mục với yêu cầu khác nhau;
- Không cần phải ngâm gạch trong nước trước khi thi công.

THÔNG TIN SẢN PHẨM:

Đóng gói	Bao 25kg		
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất, lưu trữ đúng cách và bao bì nguyên vẹn		
Điều kiện lưu trữ	Bảo quản sản phẩm trong điều kiện khô ráo, tránh ẩm ướt và bao bì nguyên vẹn chưa mở		
Ngoại quan/màu sắc	Bột/ Xám		
Tỷ trọng	$\sim 1.50\text{kg/lít}$		
Cường độ bám dính khi kéo	$\geq 0,5 \text{ N/mm}^2$	TCVN 7899-2:2008	
Cường độ bám dính khi kéo sau khi ngâm trong nước	$\geq 0,5 \text{ N/mm}^2$	TCVN 7899-2:2008	
Cường độ bám dính khi kéo sau khi gia nhiệt	$\geq 0,5 \text{ N/mm}^2$	TCVN 7899-2:2008	
Cường độ bám dính khi kéo sau chu kỳ đóng băng và tan băng	$\geq 0,5 \text{ N/mm}^2$	TCVN 7899-2:2008	
Thời gian mở: cường độ bám dính khi kéo (20 phút)	$\geq 0,5 \text{ N/mm}^2$	TCVN 7899-2:2008	
Độ trượt	$\leq 0,5 \text{ mm}$	TCVN 7899-2:2008	

(Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể)

THÔNG TIN THI CÔNG:

Tỷ lệ trộn	Khoảng 5 - 6 lít nước sạch cho bao 25kg
Định mức	Mức tiêu thụ phụ thuộc vào độ nhám bề mặt nền cũng như kích thước gạch và kỹ thuật trải lắp đặt (lắp đặt đơn giản hay phết vào mặt sau của gạch như áp dụng với cỡ gạch lớn hơn 30 x 30 cm). Mức độ phủ: ~7- 8 m ² cho bao 25 kg (với độ dày lớp keo 2 mm).
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu 8°C Tối đa 40°C
Thời gian thi công	~60 phút (ở 27°C/ độ ẩm 65%).
Thời gian điều chỉnh	Khoảng 20 phút.
XỬ LÝ ĐÓNG RẮN / BẢO DƯỠNG	Thời gian chờ trước khi trà ron . Cho tường – Sau 7 đến 8 giờ (tùy thuộc vào nhiệt độ) . Cho sàn – Sau 12 giờ . Đưa vào sử dụng – Sau 7 ngày

HƯỚNG DẪN THI CÔNG:

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

Bề mặt bê tông phải sạch sẽ, đặc chắc, phẳng, không dính dầu mỡ và tạp chất. Gỡ bỏ các phần vật liệu lỏng lẻo, bám dính kèm bằng máy phun cát hay rửa nước áp lực cao. Bề mặt hút nước phải bão hòa nước và để ráo nước.

BIỆN PHÁP THI CÔNG / DỤNG CỤ

1. Trộn

Đổ **METALLFIX** vào khoảng 5 - 6 lít nước sạch rồi trộn đều bằng tay hoặc máy trộn từ 3-5 phút để thành hỗn hợp đồng nhất. Sau đó dừng 1-2 phút để các hợp chất trong hỗn hợp phản ứng lại với nhau, trộn lại 1 phút rồi đem sử dụng.

2. Thi công

Sử dụng bay răng cưa trải đều keo lên bề mặt. Để đảm bảo kết dính tốt hơn phết keo lên mặt sau của viên gạch. Gạch với độ dày khác nhau nên trải keo đúng theo định mức để đảm bảo độ kết dính. Gạch được ép chặt lên bề mặt và đầm chặt vào vị trí. Việc điều chỉnh gạch nên thực hiện trong vòng 20 phút sau khi thi công. Đảm bảo gạch và keo dán gạch tiếp xúc đúng với bề mặt. Hỗn hợp keo ướn nên sử dụng trong vòng 60 phút, phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

Không bao giờ trộn thêm xi măng vào **METALLFIX**.

Tuân thủ các biện pháp bảo dưỡng tiêu chuẩn.

THÔNG TIN SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Tránh tiếp xúc với mắt và da, không hít bụi bay ra từ sản phẩm trong quá trình trộn xi măng.

Đề xa tầm tay trẻ em.

Mang kính bảo hộ, găng tay, khẩu trang lao động và mặc quần áo bảo hộ khi thi công.

Trong trường hợp dính sản phẩm vào mắt, phải rửa bằng nước sạch trong vài phút.

Nếu nuốt phải sản phẩm phải súc sạch miệng, không gây nôn.

Không thải sản phẩm ra cống rãnh hay nguồn nước.

Tham khảo thêm tài liệu an toàn để biết thêm chi tiết về an toàn, sức khỏe, môi trường.

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

Mọi thông tin chi tiết về sản phẩm, vui lòng liên hệ:

Bộ phận bán hàng công ty Metall Việt Nam

Hotline : 0936 677 688